TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2019/HS-ST
Ngày 26-12-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bỉnh Quyền

Bà Vương Thị Liên

- Thư ký phiên tòa:Bà Lê Thu Hằng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Văn H, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1973 tại xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Ph, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Ngọc Đ (đã chết) và bà Lương Thị T (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị B và có 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 12/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa tuyên phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Nhân thân: Ngày 04/02/1999 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", ngày 16/01/2000 đã chấp hành xong bản án. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 06/9/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1975 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Ph, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Lê Bá Th, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Th, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Đỗ Văn S, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h00' ngày 06/9/2019 Lương Văn H đi nhờ xe của một người đi đường lên ngã tư M, bắt xe khách ra cầu L, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa mua ma túy của người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 800.000đ. H đem về nhà

chia nhỏ thành 14 gói (tép), H đã sử dụng 01 gói (tép), số còn lại cất trong người. Đến khoảng 10h45’ cùng ngày có Đỗ Văn S, sinh năm 1990, người ở Thôn H, xã T, huyện H đến hỏi mua 03 gói (tép) ma túy với giá 300.000đ. H đồng ý bán, nhận 300.000đ và đưa cho Sơn 03 gói (tép) ma túy thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an huyện H phối hợp với Ban công an xã L đang làm nhiệm vụ phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ tại chỗ trong túi quần bên phải của S 03 gói giấy ô li màu trắng kích thước 2.5 x 2.5cm bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng ngà (niêm phong ký hiệu M1); trong túi quần bên phải của H số tiền 300.000đ (một tờ mệnh giá 100.000đ, một tờ mệnh giá 200.000đ) và 10 gói giấy ô ly màu trắng, kích thước 2,5 x 2,5cm, bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng ngà (niêm phong ký hiệu M2). Ngoài ra Cơ quan điều tra không thu giữ gì thêm.

Tại kết luận giám định số 2062/MT-PC09 ngày 10/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,058g (Không phẩy không năm tám gam) loại: Heroin; chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong kí hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,255g (Không phẩy hai năm năm gam) loại: Heroin. Tổng số ma túy Cơ quan điều tra Công an huyện H thu giữ trong vụ án có khối lượng = 0,313g (Không phẩy ba một ba gam) loại: Heroin.

Vật chứng của vụ án gồm: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 2062/MT-PC09, số tiền 300.000đ. Tất cả hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Cáo trạng số 91/CTr-VKSHH ngày 28/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Lương Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn H khai nhận toàn bộ hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có tranh luận gì. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo Lương Văn H: Chỉ vì động cơ, mục đích vụ lợi, để có tiền chi tiêu và sử dụng trái phép chất ma túy nên Lương Văn H đã mua ma túy loại Heroin về chia nhỏ ra thành nhiều phần để sử dụng và bán cho các con nghiện và khoảng 10h45' ngày 06/9/2019 đã bán cho Đỗ Văn S 0,058g Heroin. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của Lương Văn H đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội nên cần buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Ngày 04/02/1999 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", ngày 16/01/2000 đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích;

Tình tiết tăng nặng: Ngày 12/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tuyên phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chưa được xóa án tích thì phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự vì vậy cần lên cho bị cáo một bản án cân xứng, phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là "thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo là con nghiện, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, bản thân không có tài sản gì riêng nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Chất ma túy là vật cấm tự do lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; số tiền 300.000đ là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu xung vào Ngân sách Nhà nước.

Trong vụ án này hành vi mua 0,058g Heroin của Đỗ Văn S, Cơ quan Công an

huyện H xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Lương Văn H, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vàokhoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 40 (Bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/9/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 2062/MT-PC09, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo Biên bản giao nhận vật chứng số 11/BBGN ngày 02/12/2019;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 29/11/2019 giữa Cơ quan Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lương Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:
-VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
-Chi cục THADS huyện H;
-Công an huyện H;
-Bị cáo;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Ngọc Vân